TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **250**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Chị **Trần N.H.M**, sinh năm:1992.

HKTT: số 87 ngõ 201 đường T, phường L, quận X, thành phố N. Hiện trú tại: số 237 đường K, phường L, quận X, thành phố N.

Anh **Nguyễn S.D**, sinh năm: 1990.

HKTT và trú tại: số 32 ngõ 235 đường C, phường L, quận X, thành phố N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

2. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần N.H.M và anh Nguyễn S.D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần N.H.M và anh Nguyễn S.D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Trần Như Huyền Mai và anh Nguyễn Sơn Dương có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh An, sinh ngày 08/12/2018. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận, anh Nguyễn Sơn Dương sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh An, chị Trần Như Huyền Mai sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đồng/ tháng (bằng chữ: ba triệu đồng/ tháng) cho tới khi con chung thành niên, tự lập về kinh tế hoặc có sự thay đổi khác.

- *Về tài sản chung:* Chị Trần Như Huyền Mai và anh Nguyễn Sơn Dương không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Như Huyền Mai và anh Nguyễn Sơn Dương tự nguyện mỗi người chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. (Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do chị Trần Như Huyền Mai và anh Nguyễn Sơn Dương đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0000067 ngày 13/5/2020).

- *Về những vấn đề khác:* Chị Trần Như Huyền Mai và anh Nguyễn Sơn Dương không có yêu cầu gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đ- ơng sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà